

TRƯỜNG ĐẠI HỌC MỞ THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
BAN CƠ BẢN

ĐỀ CƯƠNG MÔN HỌC

I. Thông tin tổng quát

1. Tên môn học tiếng Việt: Tin học đại cương
2. Tên môn học tiếng Anh: Information Technology Basics
3. Thuộc khối kiến thức/kỹ năng
 - Giáo dục đại cương Kiến thức chuyên ngành
 - Kiến thức cơ sở Kiến thức bổ trợ
 - Kiến thức ngành Đồ án/Khóa luận tốt nghiệp
4. Số tín chỉ

Tổng số	Lý thuyết	Thực hành	Tự học
3	2	1	5 (90 tiết)

5. Phụ trách môn học
 - a. Bộ môn: Tin học không chuyên
 - b. Giảng viên: Nguyễn Cao Tùng
 - c. Địa chỉ email liên hệ: tung.nc@ou.edu.vn
 - d. Phòng làm việc: P.502 –Ban Cơ Bản, 35-37 Hồ Hảo Hớn, Q.1, Tp.HCM

II. Thông tin về môn học

1. Mô tả môn học

Môn Tin học đại cương thuộc khối kiến thức giáo dục đại cương trong chương trình đào tạo của các ngành, ngoại trừ các ngành Khoa học máy tính, Công nghệ thông tin, Hệ thống thông tin quản lý.

Môn học Tin học đại cương cung cấp cho sinh viên không chuyên các ngành Công nghệ thông tin những kiến thức cơ bản về Công nghệ thông tin (CNTT) đồng thời trang bị các kỹ năng cơ bản trong sử dụng máy vi tính, sử dụng các phần mềm ứng dụng thông dụng trong văn phòng, có năng lực làm việc độc lập, có đạo đức và trách nhiệm trong sử dụng CNTT.

Sinh viên học và đạt môn học Tin học đại cương sẽ đạt Chuẩn kỹ năng sử dụng CNTT cơ bản theo thông tư số 03/2014 của Bộ Thông tin và Truyền thông quy định Chuẩn kỹ năng sử dụng CNTT áp dụng đối với cơ quan, tổ chức, cá nhân tham gia trực tiếp hoặc có liên quan đến hoạt động đánh giá kỹ năng sử dụng CNTT.

2. Môn học điều kiện

STT	Môn học điều kiện	Mã môn học
1.	Môn tiên quyết	
	Không yêu cầu	

STT	Môn học điều kiện	Mã môn học
2.	Môn học trước	
	Không yêu cầu	
3.	Môn học song hành	
	Không yêu cầu	

3. Mục tiêu môn học

Sinh viên học xong môn học có khả năng:

Mục tiêu môn học	Mô tả	CDR CTĐT phân bổ cho môn học
CO1	Trình bày được các khái niệm cơ bản về máy tính, các phần mềm văn phòng và các dịch vụ của mạng Internet.	PLO1.3
CO2	Sử dụng máy tính cơ bản, sử dụng phần mềm xử lý văn bản, bảng tính, trình chiếu, và sử dụng Internet.	PLO12.3, PLO7.2
CO3	Có năng lực làm việc độc lập, có đạo đức và trách nhiệm trong sử dụng CNTT.	PLO13, PLO15

4. Chuẩn đầu ra (CDR) môn học

Học xong môn học này, sinh viên làm được (đạt được):

Mục tiêu môn học	CDR môn học (CLO)	Mô tả CDR
CO1	CLO1.1	<ul style="list-style-type: none"> Mô tả về phần cứng, phần mềm, hoạt động của máy tính. Trình bày chức năng của hệ điều hành Trình bày khái niệm tập tin, thư mục
	CLO1.2	<ul style="list-style-type: none"> Trình bày về hoạt động cơ bản, các lợi ích và rủi ro trên mạng Internet.
	CLO1.3	<ul style="list-style-type: none"> Trình bày các chức năng cơ bản của phần mềm xử lý văn bản, bảng tính, trình chiếu.
CO2	CLO2.1	<ul style="list-style-type: none"> Sử dụng các chức năng cơ bản của hệ điều hành trên máy vi tính Quản lý tập tin và thư mục. Sử dụng phần mềm gõ tiếng Việt, phần mềm nén, phần mềm chống virus.
	CLO2.2	<ul style="list-style-type: none"> Sử dụng trình duyệt web, sử dụng e-mail Sử dụng dịch vụ lưu trữ trực tuyến Sử dụng LMS
	CLO2.3	<ul style="list-style-type: none"> Sử dụng các chức năng cơ bản của phần mềm xử lý văn bản

Mục tiêu môn học	CDR môn học (CLO)	Mô tả CDR
	CLO2.4	<ul style="list-style-type: none"> Sử dụng các chức năng cơ bản của phần mềm trình chiếu
	CLO2.5	<ul style="list-style-type: none"> Sử dụng các chức năng cơ bản của phần mềm xử lý bảng tính
CO3	CLO3.1	<ul style="list-style-type: none"> Có khả năng làm việc độc lập Có khả năng tự học, tự tìm hiểu các phần mềm trong học tập, công việc
	CLO3.2	<ul style="list-style-type: none"> Đảm bảo an toàn thông tin, an toàn lao động và bảo vệ môi trường trong sử dụng CNTT Tôn trọng pháp luật trong sử dụng CNTT

Ma trận tích hợp giữa chuẩn đầu ra của môn học và chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo

CLOs	PLO 1	PLO 2	PLO 3	PLO 4	PLO 5	PLO 6	PLO 7	PLO 8	PLO 9	PLO 10	PLO 11	PLO 12	PLO 13	PLO 15
1.1	x													
1.2	x													
1.3	x													
2.1												x		
2.2												x		
2.3							x					x		
2.4							x					x		
2.5							x					x		
3.1													x	
3.2														x

5. Học liệu

a. Giáo trình

- [1] Lê Đức Long và cộng sự (2017). *Giáo trình tin học cơ bản*. Nhà xuất bản đại học sư phạm TP.HCM. TP.HCM [50626]
- [2] CCI Learning Solutions (2017). *IC3 global standard 4 - Internet and computing core certification guide (Sử dụng Windows 7 & Microsoft Office 2010): Máy tính căn bản*. Nhà xuất bản tổng hợp TP.HCM. TP.HCM [50695]

b. Tài liệu tham khảo

- [3] Faithe Wempen (2016). *Office 2016 at work for dummies*. John Wiley & Sons. New Jersey [52268]
- [4] Lê Đức Long và cộng sự (2017). *Tài liệu ôn tập tin học cơ bản*. Nhà xuất bản đại học sư phạm TP.HCM. TP.HCM [50627]

c. Phần mềm

- [1] Microsoft Corporation (2015). *Windows 7*.

[2] Microsoft Corporation (2019). Office 365.

6. Đánh giá môn học

Thành phần đánh giá	Bài đánh giá	Thời điểm	CĐR môn học	Tỷ lệ %
(1)	(2)	(3)	(4)	
A1. Đánh giá quá trình	A1.1 Trắc nghiệm kiến thức chương 1, 2, 3 (trên LMS)	Buổi 4	CLO1.1 CLO1.2 CLO1.3 CLO3.2	10%
	A1.2 Bài tập soạn bài thuyết trình (nộp qua LMS)	Buổi 9	CLO2.4 CLO3.1 CLO3.2	5%
	Tổng cộng			15%
A2. Đánh giá giữa kỳ	Bài kiểm tra thao tác trên tập tin, thư mục và soạn thảo văn bản	Buổi 5	CLO2.1 CLO2.3	35%
	Tổng cộng			35%
A3. Đánh giá cuối kỳ	Bài kiểm tra thực hành bảng tính và bài trình chiếu	Kết thúc môn học	CLO2.4 CLO2.5	50%
	Tổng cộng			50%
Tổng cộng				100%

Buổi học	Nội dung	CDR môn học	Hoạt động dạy và học								Bài đánh giá	Tài liệu chính và tài liệu tham khảo
			Tại nhà		Trên lớp		Thực hành trên lớp		Thực hành trên LMS			
			Hoạt động học	Số tiết	Hoạt động dạy & học	Số tiết	Hoạt động dạy & học	Số tiết	Hoạt động	Số tiết		
	4.3 Định dạng văn bản 4.3.1 Định dạng trang 4.3.2 Định dạng ký tự 4.3.3 Định dạng đoạn											
3	4.3.4 Thực hiện các định dạng khác: Tab, Bullets and Numbering, kẻ khung và tô màu nền đoạn văn bản, sao chép định dạng 4.3.5 Định dạng theo mẫu (style) 4.3.6 Chia cột văn bản	CLO1.3 CLO2.3	Sinh viên đọc giáo trình, tài liệu tham khảo và làm bài tập	9		3		1,5				
4	Bài kiểm tra quá trình	CLO1.1 CLO1.2 CLO1.3 CLO3.2									A1.1	
	4.4 Sử dụng bảng biểu 4.4.1 Tạo bảng 4.4.2 Thao tác trên bảng 4.4.3 Định dạng bảng 4.5 Sử dụng các đối tượng 4.5.1 Hình ảnh 4.5.2 WordArt, Drop Cap 4.5.3 Shapes 4.5.4 Định dạng đối tượng 4.6 Tạo mục lục 4.7 Xuất văn bản	CLO1.3 CLO2.3	Sinh viên đọc giáo trình, tài liệu tham khảo và làm bài tập	9	Giảng viên: • Thuyết giảng • Minh họa Sinh viên: • Nghe giảng	3	Giảng viên: • Hướng dẫn thực hành Sinh viên: • Làm bài tập thực hành	1,5				
	Bài tập tổng hợp soạn thảo văn bản	CLO2.3							Hỏi đáp, nộp bài làm qua diễn đàn	5		
5	Kiểm tra giữa kỳ	CLO2.1 CLO2.3									A2	

Buổi học	Nội dung	CDR môn học	Hoạt động dạy và học								Bài đánh giá	Tài liệu chính và tài liệu tham khảo
			Tại nhà		Trên lớp		Thực hành trên lớp		Thực hành trên LMS			
			Hoạt động học	Số tiết	Hoạt động dạy & học	Số tiết	Hoạt động dạy & học	Số tiết	Hoạt động	Số tiết		
	Chương 5: Sử dụng trình chiếu cơ bản 5.1 Giới thiệu phần mềm PowerPoint 5.1.1 Giao diện 5.1.2 Thao tác trên tập tin 5.2 Tạo bài thuyết trình 5.3 Tạo và hiệu chỉnh Slide Master	CLO1.3 CLO2.4 CLO3.1	Sinh viên đọc giáo trình, tài liệu tham khảo và làm bài tập	9	Giảng viên: • Thuyết giảng • Minh họa Sinh viên: • Nghe giảng	3	Giảng viên: • Hướng dẫn thực hành Sinh viên: • Làm bài tập thực hành	1,5				
6	5.4 Sử dụng các đối tượng 5.5 Thêm hiệu ứng 5.6 Hoàn tất bài thuyết trình	CLO1.3 CLO2.4 CLO3.1	Sinh viên đọc giáo trình, tài liệu tham khảo và làm bài tập	9	Giảng viên: • Thuyết giảng • Minh họa Sinh viên: • Nghe giảng	3	Giảng viên: • Hướng dẫn thực hành Sinh viên: • Làm bài tập thực hành	1,5				
	Bài tập tổng hợp soạn tài liệu trình chiếu	CLO2.4							Hỏi đáp, nộp bài làm qua diễn đàn	5		
7	Chương 6: Sử dụng bảng tính cơ bản 6.1 Giới thiệu phần mềm Excel 6.1.1 Giao diện 6.1.2 Thao tác trên tập tin 6.2 Soạn thảo trên trang tính 6.2.1 Nhập dữ liệu vào ô 6.2.2 Biên tập nội dung, sắp xếp thứ tự các ô 6.2.3 Sao chép, di chuyển nội dung của ô 6.3 Định dạng bảng tính 6.4 Thao tác trên trang tính 6.5 Biểu thức và hàm 6.5.1 Biểu thức	CLO1.3 CLO2.5	Sinh viên đọc giáo trình, tài liệu tham khảo và làm bài tập	9	Giảng viên: • Thuyết giảng • Minh họa Sinh viên: • Nghe giảng	3	Giảng viên: • Hướng dẫn thực hành Sinh viên: • Làm bài tập thực hành	1,5				

Buổi học	Nội dung	CDR môn học	Hoạt động dạy và học								Bài đánh giá	Tài liệu chính và tài liệu tham khảo
			Tại nhà		Trên lớp		Thực hành trên lớp		Thực hành trên LMS			
			Hoạt động học	Số tiết	Hoạt động dạy & học	Số tiết	Hoạt động dạy & học	Số tiết	Hoạt động	Số tiết		
8	6.5.2 Hàm - Hàm toán học: ABS, INT, ROUND, MOD, SUM, SUMIFS - Hàm thống kê: AVERAGE, MIN, MAX COUNT, COUNTA, COUNTIFS, - Hàm thời gian: NOW, TODAY, DATE, DAY, MONTH, YEAR, HOUR, MINUTE, SECOND - Hàm chuỗi: LEFT, RIGHT, MID, CONCAT, LOWER, UPPER, PROPER, VALUE - Hàm logic: NOT, AND, OR, IF	CLO1.3 CLO2.5	Sinh viên đọc giáo trình, tài liệu tham khảo và làm bài tập	9		3		1,5				
9	- Hàm dò tìm: VLOOKUP, HLOOKUP, MATCH, INDEX	CLO1.3 CLO2.5	Sinh viên đọc giáo trình, tài liệu tham khảo và làm bài tập	9	Giảng viên: • Thuyết giảng • Minh họa Sinh viên: • Nghe giảng	3	Giảng viên: • Hướng dẫn thực hành Sinh viên: • Làm bài tập thực hành	1,5				
	Bài đánh giá quá trình (bài tập soạn bài thuyết trình)	CLO2.4 CLO3.1 CLO3.2							Nộp bài qua LMS		A1.2	
	Bài tập tổng hợp lập bảng tính	CLO2.5							Hỏi đáp, nộp bài làm qua diễn đàn	5		
10	6.6 Cơ sở dữ liệu 6.6.1 Khái niệm 6.6.2 Vùng tiêu chuẩn 6.6.3 Hàm CSDL	CLO1.3 CLO2.5	Sinh viên đọc giáo trình, tài liệu tham khảo và làm bài tập	9	Giảng viên: • Thuyết giảng • Minh họa Sinh viên:	3	Giảng viên: • Hướng dẫn thực hành Sinh viên:	1,5				

Buổi học	Nội dung	CDR môn học	Hoạt động dạy và học								Bài đánh giá	Tài liệu chính và tài liệu tham khảo
			Tại nhà		Trên lớp		Thực hành trên lớp		Thực hành trên LMS			
			Hoạt động học	Số tiết	Hoạt động dạy & học	Số tiết	Hoạt động dạy & học	Số tiết	Hoạt động	Số tiết		
	6.6.4 Sắp xếp 6.6.5 Trích lọc 6.6.6 Subtotal 6.6.7 Pivot table 6.7 Biểu đồ 6.8 Kết xuất và phân phối trang tính, bảng tính				• Nghe giảng		• Làm bài tập thực hành					
	Kiểm tra cuối kỳ	CLO2.4 CLO2.5									A3	
	Tổng cộng:			90		30		15		15		

8. Quy định của môn học

- Sinh viên nộp bài tập, bài kiểm tra đúng theo thời gian quy định của giảng viên.
- Vắng 20% buổi học sẽ bị cấm thi (Theo Quy chế đào tạo ĐH hệ chính quy).

PHÓ TRƯỞNG BỘ MÔN

Giảng viên biên soạn

Nguyễn Cao Tùng

Nguyễn Cao Tùng

TRƯỞNG BAN CƠ BẢN

(Ký và ghi rõ họ tên)

TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO

(Ký và ghi rõ họ tên)